

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày: 02-7- 2019

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Quốc Quân
2. Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 tháng 6 và 02 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lò Văn V, sinh năm 1964 và bà Lò Thị P sinh năm 1968. Địa chỉ: Bản HN, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Bà P ủy quyền cho ông V, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thừa C sinh năm 1974. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 29/3/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Lò Văn V, bà Lò Thị P trình bày như sau:

Ngày 27/11/ 2017, anh Phạm Thừa C (trú tại tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La) có vào nhà ông bà ở bản HN, xã CN mua ngô bắp. Tổng

cộng anh C đã mua của gia đình ông bà 6070 kg ngô bắp với giá 2.100 đồng/kg, thành tiền 12.750.000 đồng. Anh C có hẹn ông bà là ngày 14/3/2018 sẽ trả toàn bộ số tiền mua ngô trên, nếu quá hạn sẽ trả lãi 1,5%/tháng. Tuy nhiên cho đến nay anh C vẫn chưa trả được cho ông bà số tiền mua ngô trên nên ông bà khởi kiện yêu cầu anh C phải trả ngay một lần cho ông bà số tiền mua ngô còn nợ là 12.750.000 đồng tiền gốc và anh C phải tiếp tục chịu lãi cho đến khi trả hết nợ cho ông bà theo thỏa thuận giữa hai bên và yêu cầu anh C trả một lần ngay toàn bộ số tiền này vì nợ đã lâu.

Tại biên bản lấy lời khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Thừa C trình bày:

Anh xác nhận có việc còn nợ của vợ chồng ông Lò Văn V số tiền mua ngô bắp từ năm 2017 tính thành tiền là 12.750.000 đồng như ông V đã khởi kiện. Anh đồng ý với việc tính lãi của ông V từ tháng 3/2018 đến tháng 12/2018 là 1.725.000 đồng. Tổng cộng anh phải trả cho ông V là 14.475.000 đồng.

Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn, bản thân cũng bán hàng nợ cho người khác nên hiện anh chưa có khả năng để trả nợ cho ông V. Anh cam kết có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ mua ngô là 14.475.000 đồng cho vợ chồng ông V trong thời hạn cuối cùng là tháng 12/2019 còn khoản lãi phát sinh từ đầu năm 2019 đến nay anh đề nghị vợ chồng ông V miễn cho phần này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của BLTTDS.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 430, 433, 434, 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lò Văn V, bà Lò Thị P.

- Buộc anh Phạm Thừa C phải trả cho ông V, bà P số tiền mua ngô bắp còn nợ là 12.750.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm theo hai bên thỏa thuận là 2.882.000 đồng. Tổng cộng: 15.632.000 đồng.

- Buộc anh Phạm Thừa C phải trả toàn bộ số tiền 15.632.000 (mười lăm triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng) một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh C phải chịu án phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận ngày 27/11/2017 có giao dịch về việc mua bán ngô bắp, do bị đơn vi phạm về nghĩa vụ trả tiền nên phát sinh tranh chấp. Do bị đơn cư trú trên tại tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La nên Tòa án nhân dân huyện MS thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Giao dịch dân sự được xác lập vào ngày 27/11/2017 nên áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại biên bản lấy lời khai cũng như tại buổi công khai chứng cứ và hòa giải ngày 21/5/2019 tại Tòa án, bị đơn anh Phạm Thừa C xác nhận còn nợ số tiền mua ngô bắp của vợ chồng ông Lò Văn V số tiền gốc là 12.750.000 đồng và nhất trí trả số tiền lãi theo thỏa thuận giữa hai bên là 1,5%/tháng tính từ tháng 3/2018 đến tháng 12/2018 là 1.725.000 đồng, tổng cộng là 14.475.000 đồng. Lời thừa nhận này là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ đó có đủ căn cứ xác định giữa vợ chồng ông V và anh C có giao dịch mua bán ngô bắp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng ông Viêng đã thực hiện đúng nghĩa vụ giao tài sản, anh Chương đã nhận đủ hàng nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 440 Bộ luật Dân sự nên việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Về yêu cầu tính lãi: Theo biên bản nhận nợ ngày 27/11/2017, hai bên có thỏa thuận về mức lãi suất 1,5%/tháng. Bản thân anh C cũng thừa nhận mức lãi này và nhất trí trả lãi từ 3/2018 đến tháng 12/2018 cho vợ chồng ông V là

1.725.000 đồng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 440 dẫn chiếu đến Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, việc thỏa thuận với mức lãi suất 1,5%/tháng của các đương sự là không vi phạm quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Buộc bên vi phạm nghĩa vụ có trách nhiệm trả số tiền lãi theo thỏa thuận này. Anh C có trách nhiệm trả số tiền lãi chậm trả từ tháng 3/2018 đến cho đến ngày xét xử sơ thẩm (02/7/2019) là $12.750.000 \text{ đồng} \times 1,5\%/\text{tháng} \times 15 \text{ tháng} \times 02 \text{ ngày} = 2.882.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền cả gốc và lãi anh Chương có trách nhiệm trả cho ông Lò Văn V, bà Lò Thị P là 15.632.000 đồng.

Về yêu cầu trả một lần cả tiền gốc và lãi ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật của nguyên đơn: Hội đồng xét xử xét thấy giao dịch về việc mua bán tài sản giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, bên bán đã thực hiện nghĩa vụ giao hàng, bên mua đã nhận đủ hàng và vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận giữa hai bên trong một thời gian dài nên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu trả tiền gồm cả gốc và lãi trong một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 430, 433, 434, 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lò Văn V, bà Lò Thị P.
 - Buộc ông Phạm Thừa C phải trả cho ông V, bà P số tiền mua ngô bắp còn nợ là 12.750.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 2.882.000 đồng. Tổng cộng: 15.632.000 (mười lăm triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn) đồng.
 - Buộc ông Phạm Thừa C phải trả toàn bộ số tiền 15.632.000 (mười lăm triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng) một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

Anh Phạm Thừa C phải nộp số tiền án phí là 781.000 (bảy trăm tám mươi một nghìn) đồng chẵn.

Ông Lò Văn V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 318.000 (Ba trăm mười tám nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002129 ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện MS.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (04/7/2019) cho đến khi thi hành án xong, anh Phạm Thừa C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Chơ